

GIỚI THIỆU PHƯƠNG PHÁP TRA SỐ HIỆU CHÍNH SỨC TRƯỜNG HƠI NƯỚC

KHI KHÍ ÁP KHÁC 1.000 mb

Nguyễn Xuân Yêm - Cục KTDTCB

T RONG công tác thám tra số liệu khí tượng bề mặt một khêu quan trọng là phải tra lại các đặc trưng về độ ẩm không khí. Đối với những trạm có khí áp biếu thủy ngân thì việc tra lại các đặc trưng về độ ẩm có phức tạp hơn vì phải làm hiệu chỉnh về sức trương hơi nước khi khí áp khác 1000 mb (ký hiệu là Δe mb).

Việc tìm giá trị Δe mb thông thường được tiến hành như sau :

Lấy $\Delta t' = t - t'$, đem $\Delta t'$ qui tròn theo từng độ hoặc nửa độ mét, sau đó đem trị số $\Delta t'$ và trị số khí áp mặt trạm (đá hiệu chỉnh và qui tròn theo đơn vị chục milí ba) tra vào bảng 3a hoặc 3b trang 216, 217 trong quyển tra độ ẩm của Liên xô xuất bản năm 1972 hoặc quyển tra độ ẩm của Tổng cục Khí tượng thủy văn Việt Nam xuất bản năm 1977 ta được trị số Δe mb. Trị số Δe mb mang dấu (+) nếu khí áp < 1000 mb, mang dấu (-) nếu khí áp > 1000 mb.

Đem trị số Δe vừa tìm được cộng đại số với trị số e mb (độ ẩm tuyết đối) cùng hàng với nhiệt độ ướt (t') nói trên ta được trị số e mb đá hiệu chỉnh và các đặc trưng khác về độ ẩm như điểm sương (t_d) độ ẩm tương đối (f) độ chênh lệch bão hòa (d).

Cách làm như vậy tốn nhiều thời gian và dễ nhầm nhất là khi tính $t - t' = \Delta t'$ và tra bảng 3 (chưa kể việc phải dò đì dò lại nhiều lần làm chóng hòng quyển tra độ ẩm).

Để bảo đảm tìm được trị số Δe mb chính xác và nhanh chóng tôi đã có sáng kiến như sau :

- Trên đầu 2 trang liên tiếp của bảng tra độ ẩm từ 7° đến 40°C ghi các cột khí áp từ 990 đến 840 mb và từ 1010 đến 1050 mb chung với các cột khí áp từ 990 đến 950 mb.

- Biểu diễn các trị số Δe (kinh xác tới 0,1 mb) theo từng cột khí áp với mỗi trị số Δe ứng với một giải ngang của bảng tra trong đó các trị số $\Delta t'$ bằng nhau (xem ví dụ bảng tra độ ẩm đá cát tiền dưới đây).

Như vậy, từ một cặp trị số t , t' và một trị số khí áp (P) bất kỳ ta có ngay trị số Δe mb cần tìm.

Thí dụ : Ta có $t = 38,2$; $t' = 21,6$; $P = 840$ mb.

Mở trang 166, 167 (xem ví dụ kèm theo) trong quyển tra độ ẩm với $t = 38,2$; $t' = 21,6$ dọc theo hàng ngang lại cột khí áp 840 mb ta được trị số $\Delta e = 2,2$ mb khí áp < 1000 mb nên Δe mang dấu cộng ($\Delta e = +2,2$ mb).

Chú ý : Trường hợp 2 nửa của bảng tra so le phải điều chỉnh lại cho thẳng hàng.

cánh chủ : Giá trị cài đặt trong bảng cài tiến này là lấy từ banh za và 3b ra.

“*It is the same with all who have the spirit of God; they bear witness that God lives in them.*”

Trong phép visa trình bày do không phải tĩnh $\Delta t' = t - t'$ và tra bảng 3 nên rút ngắn được thời gian tra

Phương pháp này chỉ áp dụng đối với âm biến trong lèu khì cõe nước ảm biến ở trạng thái lỏng và t > 70° C.

Đối với một vật thể khí nén ép thường khi áp biến đổi thường chỉ trong khoảng 30 mb. Do đó cần cẩn lặp 3-4 lần tiếp để bàng tra thường hong/s